

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21-4-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;
- Bà Châu Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 04 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Ch, sinh năm 1976; tạm trú: Số A khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974; tạm trú: Số A khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn bà Dương Thị Ch trình bày:

Bà và ông S có tìm hiểu nhau một thời gian thì tự nguyện chung sống, hai bên có tổ chức đám cưới vào năm 1993 nhưng đến ngày 10/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Đ, tỉnh Nghệ An và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 21. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình chồng tại phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ông S thỉnh thoảng uống rượu về say xỉn còn gây chuyện đánh đập bà, có khi còn cầm dao đe dọa bà. Vì vậy, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng bà bắt đầu sống ly thân từ đầu năm đến nay, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông S.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1998 và Nguyễn Văn Tiên A, sinh năm 2001. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập lên cung cấp bản tự khai vào ngày 10/3/2023, tham gia hòa giải vào ngày 22/3/2023, tham gia phiên tòa vào các ngày 10 và 21/4/2023 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ch, không cung cấp tài liệu chứng cứ và cũng không có ý kiến yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

- *Tại Biên bản xác minh ngày 14/3/2023 Hội Liên hiệp phụ nữ phường Đông Hòa cung cấp thông tin như sau:* Hội liên hiệp phụ nữ phường không nhận được đơn đề nghị hòa giải hôn nhân giữa bà Dương Thị Ch với ông Nguyễn Văn S, đồng thời Hội cũng không tiếp nhận phản ánh từ cơ sở về mâu thuẫn giữa hai ông, bà do đó không biết rõ mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Ch, ông S như thế nào.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 để xét xử vắng mặt các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Ch và ông Nguyễn Văn S là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 21 do Ủy ban nhân dân xã Thuận

Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An cấp ngày 10/5/2019, nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã có thời gian sống ly thân từ tháng 01 năm 2023 đến nay, ông bà không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, không chăm sóc nhau. Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu ông S để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông S bỏ mặc không quan tâm đến hòa giải đoàn tụ, hàn gắn quan hệ hôn nhân gia đình. Như vậy, chứng tỏ mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng không thể hàn gắn vì vậy yêu cầu xin ly hôn của bà Ch là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng ông, bà có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1998 và Nguyễn Văn Tiến A, sinh năm 2001. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị Ch phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 229, 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Dương Thị Ch được ly hôn với ông Nguyễn Văn S (giấy chứng nhận kết hôn số 21 do Ủy ban nhân dân xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An cấp ngày 10/5/2019).

2. *Về con chung:* Các con đã trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung):* Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Dương Thị Ch phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006068 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật/.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa